

Ứng dụng lý thuyết Holland trong công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 9

Đái Minh Hùng*

*GV. Trường THCS Trần Đại Nghĩa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Received: 02/11/2023; Accepted: 09/11/2023; Published: 15/11/2023

Abstract: The issue of streamlining students after secondary school is important for each individual and the whole society. Career guidance focused from the middle school level will help students have enough time to explore themselves and think to make career decisions. Help students choose the right combination of subjects at the high school level. In this article, the author proposes measures to apply Holland's theory in career counseling for 9th grade students.

Keywords: Education; Holland; Vocational guidance; Streaming students.

1. Đặt vấn đề

Vấn đề phân luồng học sinh sau cấp trung học cơ sở (THCS) có ý nghĩa quan trọng đối với mỗi cá nhân và toàn xã hội mà cốt lõi là công tác hướng nghiệp trong nhà trường. Công tác hướng nghiệp rất được quan tâm ở cấp trung học phổ thông (THPT) nhưng đối với cấp THCS vẫn chưa được quan tâm đặc biệt. Lớp 9 có thể xem là thời điểm vàng để thực hiện công tác hướng nghiệp. Việc hướng nghiệp cho học sinh (HS) lớp 9 là công việc rất cần thiết, giúp cho HS nhìn thấy các giá trị cốt lõi, khả năng, sở trường, năng khiếu, sở thích,... Để từ đó học sinh biết khả năng của mình phù hợp với nhóm ngành nghề nào để có sự định hướng từ sớm.

Đặc biệt việc định hướng nghề nghiệp cho HS khối 9 cực kì quan trọng khi học sinh phải chọn tổ hợp môn học ở lớp 10 cấp trung học phổ thông theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và làm nền tảng chuẩn bị cho chọn ngành nghề ở bậc đại học. Nếu công tác hướng nghiệp được chú trọng từ cấp THCS sẽ giúp học sinh có đủ thời gian tự khám phá bản thân, có thời gian suy nghĩ để đưa ra quyết định.

Có nhiều cơ sở lý thuyết để giúp HS lựa chọn nghề nghiệp, một trong những lý thuyết đó là lý thuyết Holland (Mã Holland). Thông qua việc phân loại tính cách con người thành những nhóm cá tính khác nhau căn cứ trên những nhóm tính cách đó chúng ta có thể lựa chọn những ngành, nhóm ngành phù hợp với sở thích, vừa giúp chúng ta định hướng nghề nghiệp.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1 Lý thuyết Holland

Tuy không phải là một trong những lý thuyết ra đời sớm nhất giúp cho việc định hướng nghề nghiệp

nhưng lý thuyết Holland được ứng dụng phổ biến và thực sự cho thấy được sự hiệu quả trong công tác tư vấn hướng nghiệp.

John L. Holland (1919-2008) là một tiến sĩ ngành tâm lý học người Mỹ. Holland đã nghiên cứu và đưa ra lý thuyết lựa chọn nghề nghiệp theo khả năng và sở thích được gọi là Mã Holland.

Holland đã xây dựng lý thuyết được xây dựng dựa trên các luận điểm:

- Hầu như ai cũng có thể được xếp vào sau kiểu tính cách và có 6 môi trường hoạt động tương ứng với 6 kiểu tính cách: Người thực tế (R-Realistic), Người nghiên cứu (I-Investigate), Nghệ sĩ tính (A-Artistic), Người xã hội (S-Social), Người có thiên phú lãnh đạo (E-Enterprising), (Người công chức (C-Conventional).

- Có 6 môi trường hoạt động tương ứng với 6 kiểu người: Nhóm kỹ thuật, nhóm nghiên cứu, nhóm nghệ thuật, nhóm xã hội, nhóm quản lý, nhóm nghiệp vụ.

- Những người thuộc cùng một nhóm có xu hướng “hội tụ” lại với nhau.

- Những người cùng một nhóm sẽ làm việc với nhau và cùng nhau tạo nên môi trường làm việc chung phù hợp với họ.

- Những người hoạt động trong môi trường làm việc phù hợp với tính cách của mình hầu như thành công và đạt được sự hài lòng trong công việc của mình.

- Môi trường làm việc ảnh hưởng đến những hành động và cảm xúc của bạn. Nếu làm việc với những người cùng tính cách thì công việc sẽ thuận lợi hơn thông qua sự hỗ trợ, chia sẻ, thấu hiểu và tâm lý làm việc thoải mái hơn.

Tuy nhiên trong thực tế, tính cách của nhiều người không nằm trọn vẹn trong một nhóm tính cách mà nó là sự kết hợp của 2 nhóm tính cách hay nhiều hơn. Do đó đòi hỏi cá nhân phải xem xét kỹ hơn để xác định được nhóm ngành nghề phù hợp.

Theo Holland thì cũng có trường hợp đặc biệt hơn: Một người thuộc cả 6 nhóm, những người này phải tốn nhiều thời gian trải nghiệm mới tìm được công việc thực sự yêu thích hoặc có thể làm nhiều việc cùng một lúc. Có người cũng không thuộc nhóm nào thì cũng cần phải trải nghiệm ở nhiều hoạt động trong nhiều lĩnh vực để thực sự hiểu bản thân mình hơn. Cũng có những người thuộc cả hai nhóm nhưng có tính chất đối lập nhau, những người này thường cảm thấy mâu thuẫn với chính bản thân mình, những người này sau khi hiểu bản thân cần học cách kết hợp, dung hoà giữa hai nhóm tính cách.

2.2 Ứng dụng lý thuyết Holland trong hoạt động hướng nghiệp cho HS lớp 9.

Việc thực hiện công tác hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 tại các trường THCS tạo nguồn của tỉnh Bình Dương không chỉ giúp phân luồng học sinh sau cấp THCS mà quan trọng hơn cả là định hướng cho học sinh lựa chọn trường THPT theo năng lực bản thân và lựa chọn đúng tổ hợp môn học ở cấp THPT.

Giúp học sinh xác định tính các để có căn cứ tư vấn hướng nghiệp cho học sinh. Giáo viên cho học sinh thực hiện các bản đánh giá tính cách ngay từ đầu năm lớp 9 để xác định nhóm tính cách của bản thân để có thể định nghề nghiệp, nhóm nghề nghiệp phù hợp với bản thân.

Học sinh đọc các tiêu chí và chọn các mức độ cho từ tiêu chí theo mức: Rất thấp, thấp, vừa, cao, rất cao. Số điểm tương ứng với từng mức độ: rất thấp điểm tương ứng 0 điểm, thấp điểm tương ứng 1 điểm, vừa điểm tương ứng 2 điểm, cao điểm tương ứng 3 điểm, rất cao điểm tương ứng 4 điểm.

Phiếu A	Mức độ					Điểm
	Rất thấp	thấp	Vừa	Cao	Rất cao	
1. Có tính tự lập						
2. Có đầu óc thực tế						
3. Dễ thích nghi, linh động						
4. Vận hành máy móc, thiết bị						
5. Làm các công việc thủ công						
6. Tiếp xúc thiên nhiên, động, thực vật						
7. Làm công việc mang tính thực hành						
8. Thấy được kết quả công việc						
9. Làm việc ngoài trời						
Tổng điểm:						

Phiếu A	Mức độ					Điểm
	Rất thấp	thấp	Vừa	Cao	Rất cao	
1. Tính tìm hiểu khám phá						
2. Có đầu óc phân tích						
3. Tính logic						
4. Quan sát, phản ánh, nghiên cứu						
5. Tổng hợp, khái quát, suy diễn						
6. Điều tra, phân loại, kiểm tra đánh giá						
7. Tự tổ chức công việc						
8. Thực hiện những vấn đề phức tạp						
9. Khả năng giải quyết các vấn đề						
Tổng điểm:						

Phiếu A	Mức độ					Điểm
	Rất thấp	Thấp	Vừa	Cao	Rất cao	
1. Dễ xúc động						
2. Có óc tưởng tượng						
3. Tự do, không khuôn mẫu, bốc đồng						
4. Trình diễn, diễn xuất						
5. Có thể chụp ảnh, vẽ, trang trí, điêu khắc						
6. Năng khiếu âm nhạc						
7. Khả năng viết, trình bày ý tưởng						
8. Sáng tạo ý tưởng, chương trình... mới						
9. Thoải mái biểu lộ ý thích riêng						
Tổng điểm:						

Phiếu A	Mức độ					Điểm
	Rất thấp	Thấp	Vừa	Cao	Rất cao	
1. Tính thân thiện, giúp đỡ người khác						
2. Thích gặp gỡ, làm việc với con người						
3. Lịch thiệp, tử tế						
4. Khuyến bảo, huấn luyện, giảng giải						
5. Lắng nghe và sẵn sàng phục vụ						
6. Chăm sóc sức khoẻ, phục hồi chức năng						
7. Hoạt động vì mục tiêu xã hội, cái chung						
8. Đóng góp để thế giới tốt đẹp hơn						
9. Khả năng hoà giải, giải quyết sự việc						
Tổng điểm:						

Sau khi học sinh hoàn thành hoàn thành sáu phiếu khảo sát, đánh giá điểm tương ứng với các mức độ, trong đó phiếu nào đạt điểm cao nhất thì đó là hướng sở thích, nghề nghiệp của học sinh. Căn cứ trên kết quả khảo sát giáo viên giới thiệu các ngành nghề, nhóm ngành nghề phù hợp với học sinh.

Phiếu A - Nhóm kỹ thuật: Đây là nhóm người có tính cách thực tế, đáng tin cậy, đơn giản, coi trọng truyền thống, thao tác vận động khéo léo. Đặc điểm của nhóm này có khả năng kỹ thuật, công nghệ, công cụ và máy móc, động thực vật: thích làm việc ngoài trời,...

Nghề nghiệp phù hợp: Các nghề về kỹ thuật, công nghệ, kiến trúc, xây dựng, an toàn lao động, nghề mộc, xây dựng, thủy sản, kỹ thuật, máy tàu thủy, lái xe, huấn luyện viên, nông lâm nghiệp,...

Phiếu B - Nhóm Nghiên cứu: Đây là nhóm người có tính cách độc lập, sâu sắc, ham học hỏi, có hiểu biết, khả năng định hướng, khả năng tự học, tự tổ chức nghiên cứu, khả năng phân tích, viết, toán học. Đặc điểm của nhóm này có hứng thú với khoa học, y học, toán học, nghiên cứu, đọc sách, các lĩnh vực về mạng, máy tính, lập trình,...

Nghề nghiệp phù hợp: Các ngành thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên; nhà khoa học, khoa học xã hội; ngành y - dược; khoa học công nghệ, kỹ sư công nghệ thông tin, đồ họa 3D,...

Phiếu C - Nhóm Nghệ thuật: Đây là nhóm người có tính cách sáng tạo, độc lập, độc đáo, sức tưởng tượng phong phú, khả năng âm nhạc, biểu diễn nghệ thuật. Đặc điểm của nhóm này thích tự thể hiện, thu thập các tác phẩm nghệ thuật, tham dự các buổi biểu diễn, tham quan bảo tàng, chơi các nhạc cụ, quan tâm đến truyền thông, văn hóa.

Nghề nghiệp phù hợp: Các ngành về văn chương, báo chí, điện ảnh, sân khấu, ca nhạc, múa; kiến trúc, thời trang, hội họa, giáo viên dạy nghệ thuật, bảo tàng, bảo tồn,

Phiếu D - Nhóm Xã hội: Đây là nhóm người có tính cách thích hợp tác, rộng lượng, phục vụ người khác, kỹ năng nói, nghe, giảng giải và các kỹ năng làm việc với người khác. Đặc điểm của nhóm này thích làm việc với con người, tham gia các hoạt động tình nguyện, đọc các sách hoàn thiện bản thân.

Nghề nghiệp phù hợp: Giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên, vận động viên; tư vấn - hướng nghiệp; công tác xã hội, sức khỏe cộng đồng, nhà quản lý, nhóm trưởng, tổ trưởng thư viện, bác sĩ chuyên khoa, thẩm định giá, nghiên cứu quy hoạch đô thị, kinh tế

gia đình, tuyên dụng nhân sự, cảnh sát, xã hội học, hộ sinh, nhà hoạt động xã hội, ...

Phiếu E - Nhóm Kinh Doanh: Đây là nhóm người có tính cách quyết đoán, tự tin, năng động, thích giao lưu, ưa mạo hiểm, cạnh tranh, địa vị, có khả năng gây ảnh hưởng, thuyết phục và có khả năng lãnh đạo. Đặc điểm của nhóm này có hứng thú với lĩnh vực kinh doanh, chính trị, lãnh đạo, doanh nhân,...

Nghề nghiệp phù hợp: Các ngành về quản trị kinh doanh, thương mại, marketing, kế toán – tài chính, luật sư, dịch vụ khách hàng, tiếp viên hàng không, thông dịch viên,...

Phiếu F - Nhóm Công Chức: Đây là nhóm người có tính cách sống thực tế, có tổ chức, ngăn nắp, tỉ mỉ, chính xác, tin cậy, ổn định, hiệu quả. Có khả năng làm việc với các dữ liệu, số liệu. Đặc điểm của nhóm này có hứng thú trong lĩnh vực tổ chức, quản lý dữ liệu, kế toán, đầu tư, hệ thống thông tin, tham gia các hoạt động tình nguyện,...

Nghề nghiệp phù hợp: Các ngành nghề về hành chính, quản trị văn phòng, kế toán, kiểm toán, thư ký, thống kê, thanh tra ngành, giáo viên mầm non, trực tổng đài, tổ chức sự kiện,...

3. Kết luận:

Việc ứng dụng lý thuyết Holland trong công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 giúp học sinh hiểu rõ hơn về bản thân như: sở thích, tích cách, khả năng nghề nghiệp của bản thân. Từ đó giúp học sinh có thể đưa ra định hướng nghề nghiệp cho bản thân; học sinh xác định được tổ hợp môn học ở lớp 10 cấp trung học phổ thông theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, để định hướng ngành học sau này ở bậc đại học. Ngoài ra ứng dụng lý thuyết Holland giúp nhà trường, giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác phân luồng sau cấp trung học cơ sở hoặc định hướng chọn trường trung học phổ thông phù hợp với năng lực của từng học sinh.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ giáo dục và đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [2]. Phoenix Hồ, Xuân Ngọc (2020). *Mật mã Holland*, NXB Đại học Sư phạm Hồ Chí Minh.
- [3]. Dương Giáng Thiên Hương (Chủ biên), Trần Thị Thu, Lê Thị Thu Thủy, Hoàng Gia Trang (2021). *Công cụ tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học cơ sở*, NXB Đại học Sư phạm Hồ Chí Minh.